**CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NGỮ VĂN 6**

**BÀI 2: GÕ CỬA TRÁI TIM**

**I. CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI**

**Câu 1: *Chuyện cổ tích về loài người*được viết theo thể thơ nào?**

A. Lục bát. B. 4 chữ. C. Tự do. D. 5 chữ

**Đáp án: D**

**Câu 2: Theo bài thơ *Chuyện cổ tích về loài người* bức tranh thiên nhiên trong khổ thơ thứ hai không hiện lên sự vật gì?**

A. Cây, cỏ, hoa B. Mặt trời C. Sông D. Đồi núi

**Đáp án: D**

**Giải thích:**Theo bài thơ *Chuyện cổ tích về loài người,*bức tranh thiên nhiên trong khổ thơ thứ hai không hiện lên đồi núi.

**Câu 3: Xuân Quỳnh sinh ra ở đâu?**

A. Hà Tĩnh B. Hà Nam C. Hà Tây D. Nghệ An

**Đáp án: C**

**Giải thích:**Xuân Quỳnh sinh ra ở Hà Tây.

**Câu 4: Xuân Quỳnh (1942-1988), sinh ra ở Hà Tây là tác giả của *Chuyện cổ tích về loài người.***

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Giải thích:**Xuân Quỳnh (1942-1988), sinh ra ở Hà Tây là tác giả của *Chuyện cổ tích về loài người.*

**Câu 5: Đâu là vật sinh ra trước nhất trên Trái Đất?**

A. Mặt trời. B. Người mẹ. C. Cây cỏ. D. Trẻ con.

**Đáp án: D**

**Câu 6: *Chuyện cổ tích về loài người*được viết theo thể thơ 5 chữ.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Câu 7: Khung cảnh thuở sơ khai hiện lên tươi đẹp, đầy sức sống.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích: Sai vì:** Bức tranh sơ khai:

- Sinh ra trước nhất: Toàn trẻ con

- Không có ánh sáng, màu sắc

- Không dáng cây ngọn cỏ

….

**Câu 8: Trong bài “*Chuyện cổ tích về loài người”,*tiếng chim và làn gió ra đời giúp trẻ con cảm nhận điều gì?**

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

A. Âm thanh B. Màu sắc C. Tình yêu thương D. Vật chất

**Đáp án: A**

Trắc nghiệm Thực hành tiếng Việt trang 43 (có đáp án) - Kết nối tri thức

Với 21 câu hỏi trắc nghiệm Thực hành tiếng Việt trang 43 Ngữ văn lớp 6 có đáp án chi tiết, chọn lọc sách Kết nối tri thức sẽ giúp học sinh ôn luyện trắc nghiệm Ngữ Văn 6.

**Câu 1: Chỉ ra cách hiểu đầy đủ nhất về nghĩa của từ?**

A. Nghĩa của từ là nghĩa sự vật mà từ biểu thị

B. Nghĩa của từ là sự vật, tính chất mà từ biểu thị

C. Nghĩa của từ là sự vật, tính chất, hoạt động mà từ biểu thị

D. Nghĩa của từ là nội dung mà từ biểu thị

**Đáp án: D**

**Giải thích:** Nghĩa của từ là nội dung mà từ biểu thị

**Câu 2: Khi giải thích "Cầu hôn: xin được lấy làm vợ" là đã giải thích nghĩa của từ bằng cách nào?**

A. Dùng từ đồng nghĩa với từ cần được giải thích.

B. Trình bày khái niệm mà từ biểu thị.

C. Kết hợp giữa dùng từ đồng nghĩa với trình bày khái niệm mà từ biểu thị.

D. Dùng từ trái nghĩa với từ được giải thích.

**Đáp án: B**

**Giải thích:**   Khái niệm cầu hôn: “xin được lấy làm vợ”

**Câu 3: Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau : Xe tôi bị hỏng vì vậy  tôi...đi bộ đi học.**

A. Bị B. Được C. Cần D. Phải

**Đáp án: D**

**Câu 4: Cách giải thích thế nào về nghĩa của từ không đúng?**

A. Đọc nhiều lần là từ cần được giải thích B. Trình bày khái niệm mà từ biểu thị

C. Dùng từ đồng nghĩa để giải thích D. Dùng từ trái nghĩa để giải thích

**Đáp án: A**

**Câu 5: Nghĩa của từ “tân binh” là gì?**

A. Người lính mới B. Binh khí mới C. Con người mới D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

**Đáp án: A**

**Câu 6: Tìm từ láy trong các từ dưới đây?**

A. Tươi tốt B. Tươi đẹp C. Tươi tắn D. Tươi thắm

**Đáp án: C**

**Giải thích:** Từ láy “Tươi tắn” là từ láy bộ phận

**Câu 7: Khái niệm chính xác và đầy đủ nhất về từ?**

A. Từ là yếu tố ngôn ngữ có nghĩa

B. Từ là yếu tố ngôn ngữ nhỏ nhất được dùng tạo câu

C. Từ là yếu tố ngôn ngữ có nghĩa, dùng độc lập, để tạo câu.

D. Từ được tạo thành từ một tiếng.

**Đáp án: C**

**Giải thích:**  Từ là yếu tố ngôn ngữ với 2 đặc điểm cơ bản: có nghĩa, được dùng độc lập tạo câu.

**Câu 8: Đơn vị cấu tạo từ là gì?**

A. Tiếng B. Từ C. Chữ cái D. Nguyên âm

**Đáp án: A**

**Giải thích:**  Tiếng (hình vị) là yếu tố cấu tạo từ

**Câu 9: Từ tiếng Việt được chia làm mấy loại?**

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Đáp án: A**

**Giải thích:**  Từ tiếng Việt được chia làm 2 loại chính: từ đơn và từ phức

**Câu 10: Từ phức bao gồm những loại nào dưới đây?**

A. Từ đơn và từ ghép B. Từ đơn và từ láy C. Từ đơn D. Từ ghép và từ láy

**Đáp án: D**

**Giải thích:**  Từ phức từ có hai tiếng trở lên. Gồm từ láy và từ ghép

**Câu 11: Từ phức gồm mấy tiếng**

A. hai hoặc nhiều hơn hai B. ba C. bốn D. nhiều hơn hai

**Đáp án: A**

**Giải thích:** Từ phức có 2 tiếng hoặc từ 2 tiếng trở lên.

**Câu 12: Từ tươi tốt, dạy dỗ, học hỏi, học hành là từ láy. Đúng hay sai?**

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:**  Nghĩa của các tiếng cấu tạo nên các từ trên đều có nghĩa, các từ trên là từ ghép đẳng lập.

**Câu 13: Từ “khanh khách” là từ gì?**

A. Từ đơn B. Từ ghép đẳng lập C. Từ ghép chính phụ D. Từ láy tượng thanh

**Đáp án: D**

**Câu 14: Điệp ngữ là gì?**

A. Khi nói hoặc viết, người ta có thể dùng biện pháp lặp lại từ ngữ (hoặc cả một câu) để làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh.

B. Việc vận dụng sự gần âm, đồng âm để tạo ra lối diễn đạt vui nhộn, hài hước

C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B sai

**Đáp án: A**

**Câu 15: Điệp ngữ có mấy dạng?**

A. 2 dạng B. 3 dạng C. 4 Dạng D. Không xác định được

**Đáp án: B**

**Giải thích:** Có nhiều dạng điệp ngữ: điệp cách quãng, điệp nối tiếp, điệp chuyển tiếp

**Câu 16: Xác định kiểu điệp ngữ trong câu sau:**

*Anh đã tìm em, rất lâu, rất lâu*

*Cô gái Thạch Kim Thạch Nhọn*

*Khăn xanh, khăn xanh phơi đầy lán sớm*

*Sách giấy mở tung tăng trắng cả rừng chiều.*

A. Điệp cách quãng B. Điệp ngữ nối tiếp C. Điệp ngữ chuyển tiếp D. Cả A và B

**Đáp án: B**

**Giải thích:**  Điệp nối tiếp “ rất lâu, rất lâu” và “khăn xanh, khăn xanh”

**Câu 17: Xác định kiểu điệp ngữ trong đoạn thơ dưới đây**

*Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm*

*Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi*

*Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui*

*Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ*

A. Điệp ngữ cách quãng B. Điệp ngữ nối tiếp

C. Điệp ngữ chuyển tiếp D. Cả B và C đều đúng

**Đáp án A**

**Giải thích:** Điệp ngữ nhóm, nhấn mạnh sự tảo tần của bà

**Câu 18: Nhân hóa là gì?**

A. Gọi hoặc tả con vật, cây cối, đồ vật… bằng những từ ngữ vốn được dùng để gọi hoặc tả con người, làm cho thế giới loài vật, cây cối, đồ vật

B. Gọi tên sự vật hiện tượng này bằng tên sự vật khác có nét tương đồng với nhau

C. Gọi tên sự vật, hiện tượng này, bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương cận

D. Làm sự vật trở nên sống động hơn, khác lạ hơn.

**Đáp án A**

**Câu 19: Phép nhân hóa trong câu ca dao sau được tạo ra bởi cách nào?**

                                Vì mây cho núi lên trời

                        Vì chưng gió thổi hoa cười với trăng

A. Dùng những từ vốn chỉ người để chỉ sự vật

B. Dùng từ vốn chỉ hoạt động của người để chỉ hoạt động của vật

C. Dùng từ vốn chỉ tính chất của người để chỉ tính chất của vật

D. Trò chuyện, xưng hô với vật như đối với người

**Đáp án: B**

**Giải thích:**  Động từ “cười” của chủ thể hoa, là từ chỉ hoạt động của con người nay chuyển sang hoạt động của sự vật.

**Câu 20: Hình ảnh nào sau đây không phải, hình ảnh nhân hóa?**

A. Trâu ơi, ta bảo trâu này

Trâu ăn no cỏ trâu cày với ta

B. Trên cành cao, những chú chim đua nhau hót mừng mùa xuân.

C. Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.

D. Anh mang lá thư, đặt nhẹ vào tay cô gái.

**Đáp án D**

**Câu 21: Có mấy kiểu nhân hóa thường gặp?**

A. 3 kiểu B. 4 kiểu C. 5 kiểu D. 6 kiểu

**Đáp án A**

**Giải thích:** Có ba kiểu nhân hóa thường gặp: dùng từ vốn gọi người để gọi vật. Dùng từ vốn để chỉ hoạt động tính chất của người để chỉ hoạt động, tính chất của vật. Trò chuyện, xưng hô với vật như với người.

Trắc nghiệm Trắc nghiệm Mây và sóng (có đáp án) - Kết nối tri thức

Với 14 câu hỏi trắc nghiệm Trắc nghiệm Mây và sóng Ngữ văn lớp 6 có đáp án chi tiết, chọn lọc sách Kết nối tri thức sẽ giúp học sinh ôn luyện trắc nghiệm Ngữ Văn 6.

**Câu 1: Điểm giống và khác nhau giữa hai phần của bài thơ Mây và sóng là gì?**

A. Đều có số dòng thơ bằng nhau nhưng cách xây dựng hình ảnh khác nhau

B. Đều có cách tổ chức lời thơ giống nhau nhưng trình tự tường thuật khác nhau

C. Có trình tự tường thuật khác nhau nhưng có cùng nội dung biểu đạt

D. Có trình tự tường thuật giống nhau nhưng ý và lời không trùng lặp

**Đáp án: B**

**Câu 2: Chủ đề bài thơ *Mây và sóng* là gì?**

A. Tình mẫu tử thiêng liêng B. Tình bạn bè thắm thiết C. Tình anh em sâu nặng

**Đáp án: A**

**Câu 3: Câu thơ “Và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta ở chốn nào” được hiểu như thế nào?**

A. Có một không gian riêng của tình mẫu tử mà không ai ngoài mẹ con ta biết được

B. Tình mẫu tử có ở khắp nơi, chứ không riêng một nơi nào

C. Thế giới của tình mẫu tử là thế giới huyền bí mà không ai nhận biết hết biết

D. Tình mẫu tử là một thế giới thiêng liêng, vĩnh hằng, bất diệt, ai cũng biết nhưng chẳng thể biết hết được

**Đáp án: D**

**Câu 4: Bài thơ gợi cho ta suy ngẫm về điều gì trong cuộc sống?**

A. Thế giới thật bao la với vô vàn những điều hấp dẫn mà ta chẳng thể cảm nhận hết

B. Niềm vui, hành phúc chẳng phải điều gì bí ẩn, xa xôi mà ngay ở chính cõi đời này và do chính con người tạo nên

C. Để từ chối những cám dỗ trong cuộc đời cần có những điểm tựa vững chắc mà tình mẫu tử là một trong những điểm tựa ấy

D. Gồm 2 ý B và C

**Đáp án: D**

**Câu 5: Dòng nào sau đây nhận định không đúng về nhân vật em bé trong bài *Mây và sóng*?**

A. Yếu đuối, không thích các trò chơi B. Ham chơi, tinh nghịch

C. Hóm hỉnh, sáng tạo D. Hồn nhiên, yêu thương mẹ tha thiết

**Đáp án: A**

**Câu 6: Những nét đặc sắc về nội dung của bài thơ trên là gì?**

A. Tình mẫu tử thiêng liêng và triết lí sâu sắc về tình yêu cuộc sống

B. Tái hiện bức tranh cuộc sống sinh động, chân thực

C. Thể hiện ước mơ tự do, bay bổng, lãng mạn

D. Tái hiện bức tranh thiên nhiên đẹp, mơ mộng, kì ảo

**Đáp án: A**

**Câu 7: Bài thơ thể hiện bằng ngôn ngữ nào?**

A. Ngôn ngữ hồn nhiên, trong sáng của trẻ thơ B. Ngôn ngữ thơ ca lãng mạn bay bổng

C. Ngôn ngữ truyện trầm ngâm, sâu lắng D. Ngôn ngữ tưởng tượng, liên tưởng

**Đáp án: A**

**Câu 8: Bài thơ được thể hiện bằng hình thức ngôn ngữ nào?**

A. Đối thoại B. Độc thoại C. Độc thoại nội tâm D. Đối thoại lồng trong độc thoại

**Đáp án: A**

**Câu 9: Hình ảnh “Mây và sóng” trong bài thơ biểu tượng cho điều gì?**

A. Những thú vui lôi cuốn, hấp dẫn của cuộc sống. B. Vẻ đẹp kì diệu của thiên nhiên

C. Tặng vật trời đất D**.** Những gì không có thực trong đời

**Đáp án: A**

**Câu 10: Nhận xét về hình ảnh thiên nhiên trong bài thơ?**

A. Vừa lung linh, kì ảo, vừa chân thực, sinh động

B. Được thể hiện qua các phép so sánh, ẩn dụ độc đáo

C. Mang ý nghĩa tượng trưng sâu sắc

D. Gồm 3 ý trên

**Đáp án: D**

**Câu 11: Nhận định nào là chính xác về nhà thơ Ta-go?**

A. Ta-go là nhà thơ cổ điển của nước Anh B. Ta-go là nhà thơ hiện đại của Anh

C. Ta-go là nhà thơ cổ điển của Ấn Độ D. Ta-go là nhà thơ hiện đại của Ấn Độ

**Đáp án: D**

**Câu 12: Bài thơ *Mây và sóng* là lời của ai, nói với ai?**

A. Lời của người mẹ nói với đứa con

B. Lời của đứa con nói với mẹ

C. Lời của con nói với bạn bè

D. Lời của con nói với mẹ về những người sống trên sóng, trên mây.

**Đáp án: D**

**Câu 13: Nhân vật trữ tình trong bài thơ trên là gì?**

A. Mây B. Sóng C. Người mẹ D. Em bé

**Đáp án: D**

**Câu 14: Nội dung chính của bài thơ là gì?**

A. Miêu tả những trò chơi của trẻ thơ

B. Thể hiện mối quan hệ giữa thiên nhiên và tâm hồn trẻ thơ

C. Ca ngợi hình ảnh người mẹ và tấm lòng bao la của mẹ

D. Ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt

**Đáp án: D**

Trắc nghiệm Thực hành tiếng Việt trang 47 (có đáp án) - Kết nối tri thức

Với 18 câu hỏi trắc nghiệm Thực hành tiếng Việt trang 47 Ngữ văn lớp 6 có đáp án chi tiết, chọn lọc sách Kết nối tri thức sẽ giúp học sinh ôn luyện trắc nghiệm Ngữ Văn 6.

**Câu 1: Đại từ là gì?**

A. Dùng để trở người, sự vật, hoạt động, tính chất… được nói đến trong một ngữ cảnh nhất định của lời nói hoặc dùng để hỏi

B. Đại từ là những từ sử dụng để gọi tên người, sự vật, hoạt động

C. Đại từ là từ dùng để chỉ tính chất, hoạt động của sự vật hiện tượng

D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

**Đáp án: A**

**Câu 2: Có mấy loại đại từ?**

A. 2 loại B. 3 loại C. 4 loại D. 5 loại

**Đáp án: B**

**Giải thích:**  Có 3 loại đại từ chính: trỏ người, sự vật (gọi là đại từ xưng hô)/ đại từ trỏ số lượng và đại từ trỏ hoạt động, tính chất, sự việc

**Câu 3: Đại từ “bao nhiêu, mấy” là đại từ để trỏ người, sự vật đúng hay sai?**

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:** Sai vì bao nhiêu, mấy là đại từ để hỏi.

**Câu 4: Đại từ “sao, thế nào” là đại từ dùng làm gì?**

A. Để hỏi B. Để trỏ số lượng

C. Để hỏi về hoạt động, tính chất, sự việc D. Để hỏi về người, sự vật

**Đáp án C**

**Câu 5: Xác định đại từ có trong câu “ Mình về mình có nhớ ta/ Ta về ta nhớ những hoa cùng người” là?**

A. Mình, ta B. Hoa, người C. Nhớ D. Về

**Đáp án: A**

**Câu 6: Công dụng của dấu ba chấm?**

A. Ngăn cách giữa các vế câu

B. Dùng khi người viết không muốn liệt kê hết sự vậy, hiện tượng trong chủ đề

C. Dùng để nhấn mạnh

D. Dùng để kết thúc câu cầu khiến

**Đáp án B**

**Câu 7: Công dụng của dấu chấm than?**

A. Dùng để kết thúc câu cảm thán hay câu cầu khiến

B. Kết thúc câu gọi hoặc câu đáp

C. Tỏ thái độ mỉa mai hay ngạc nhiên đối với sự kiện vừa nêu

D. Cả 3 đáp án trên

**Đáp án D**

**Câu 8: Dấu hỏi chấm dùng để làm gì?**

A. Sử dụng kết thúc câu cầu khiến B. Sử dụng kết thúc câu nghi vấn

C. Sử dụng kết thúc câu kể D. Sử dụng kết thúc câu cảm thán

**Đáp án: B**

**Câu 9: Trong những câu sau, câu nào cần sử dụng dấu chấm than?**

A. Thôi, đừng cố tỏ ra đáng thương nữa B. Hôm nay là một ngày buồn tẻ

C. Con có muốn đi chơi cùng mẹ không D. Con có nhận ra ai không

**Đáp án: A**

**Giải thích:** Câu cầu khiến, sử dụng dấu chấm than cuối câu để nhấn mạnh mức độ.

**Câu 10: Xác định đại từ trong câu sau: “Chúng tôi thấy mùa hè nắng nóng, ai cũng sợ” ?**

A. Ai B. Chúng tôi, ai C. Chúng tôi D. Cũng

**Đáp án: C**

**Câu 11: Xác định đại từ trỏ người trong ví dụ sau: “Đã bấy lâu nay bác tới nhà/ Trẻ thời đi vắng chợ thời xa” ?**

A. Đã B. Bấy lâu C. Bác D. Trẻ

**Đáp án: C**

**Câu 12: Từ loại dùng làm từ ngữ xưng hô trong đoạn trích sau là gì?**

*Phú nông gần đất xa trời*

*Họp riêng con lại, nói lời thiết tha*

*Rằng: “Ruộng đất ông cha để lại*

*Các con đừng dại mà bán đi”*

A. Động từ B. Phó từ C. Danh từ D. Tính từ

**Đáp án: C**

**Giải thích:**Từ ngữ xưng hô: con – danh từ

**Câu 13: Ẩn dụ là gì?**

A. Là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó làm tăng sức gợi hình, gợi cảm

B. Là đối chiếu sự vật, hiện tượng này với sự vật, hiện tượng khác

C. Gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật hiện tượng khác có nét tương cận

D. Không xác định được

**Đáp án A**

**Câu 14: Có mấy kiểu ẩn dụ thường gặp?**

A. Ẩn dụ hình thức, cách thức B. Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác

C. Ẩn dụ phẩm chất D. Cả ba đáp án trên

**Đáp án D**

**Câu 15: Tìm câu thơ có chứa phép ẩn dụ?**

A. Bóng bác cao lồng lộng B. Người cha mái tóc bạc

C. Đốt lửa cho anh nằm D. Chú cứ việc ngủ ngon

**Đáp án B**

**Giải thích:**Ẩn dụ hình ảnh Bác như người cha vĩ đại, thân thiết, giàu tình yêu thương

**Câu 16: Hình ảnh mặt trời nào được dùng theo lối nói ẩn dụ?**

A. Mặt trời mọc ở đằng đông B. Thấy anh như thấy mặt trời

Chói chang khó nói, trao lời khó trao

C. Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng D. Bác như ánh mặt trời xua màn đêm giá lạnh.

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.

**Đáp án C**

**Giải thích:** Ẩn dụ hình ảnh Bác như mặt trời, mang lại hạnh phúc, là nguồn sáng, soi đường dẫn lối cho vạn vật.

**Câu 17: Câu thơ: “Một tiếng chim kêu sáng cả rừng” thuộc kiểu ẩn dụ nào?**

A. Ẩn dụ hình thức B. Ẩn dụ cách thức

C. Ẩn dụ phẩm chất D. Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác

**Đáp án D**

**Giải thích:** Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác (thính giác -> thị giác), tiếng chim ẩn dụ cho nhân

cách con người.

**Câu 18: Cách đặt dấu câu trong dấu ngoặc đơn dưới đây có tác dụng gì?**

Họ là 80 người sức lực khá tốt nhưng hơi gầy (!?)

A. Khẳng định B. Phản đối C. Nghi ngờ D. Châm biếm

**Đáp án D**

Trắc nghiệm Bức tranh của em gái tôi (có đáp án) - Kết nối tri thức

Với 10 câu hỏi trắc nghiệm Bức tranh của em gái tôi Ngữ văn lớp 6 có đáp án chi tiết, chọn lọc sách Kết nối tri thức sẽ giúp học sinh ôn luyện trắc nghiệm Ngữ Văn 6.

**Câu 1: Truyện *Bức tranh của em gái tôi* sử dụng lời kể của ai?**

A. Lời người anh, ngôi thứ nhất B. Lời người em, ngôi thứ hai

C. Lời tác giả, ngôi thứ ba D. Lời người dẫn truyện, ngôi thứ hai

**Đáp án A**

**Giải thích:**  Người anh xưng “tôi”- ngôi thứ nhất, kể lại câu chuyện của mình

**Câu 2: Dòng nào diễn đạt đúng thái độ người anh khi thoạt đầu thấy cô em gái tự chế màu vẽ?**

A. Bực bội, khó chịu vì em gái hay lục lọi B. Kẻ cả, cho là em nghịch ngợm

C. Lấy làm lạ, bí mật theo dõi em D. Ngăn cản không cho em nghịch

**Đáp án C**

**Giải thích:**   Chi tiết “tôi bí mật theo dõi em gái tôi”

**Câu 3: Vì sao người anh thấy xấu hổ khi nhìn thấy bức tranh em gái vẽ mình?**

A. Em gái mình vẽ không đẹp B. Em gái mình vẽ đẹp hơn bình thường

C. Em gái mình vẽ bằng tâm hồn trong sáng, nhân hậu D. Em gái vẽ sai về mình

**Đáp án: C**

**Giải thích:** Người anh cảm thấy xấu hổ vì trước đó đã đối xử không tốt, còn ganh tị với em, nhưng cô em gái thì vẽ người anh bằng tấm lòng nhân hậu, trong sáng

**Câu 4: Nhận xét không đúng về nhân vật Kiều Phương?**

A. Hồn nhiên, hiếu động B. Tài hội họa hiếm có

C. Tình cảm trong sáng nhân hậu D. Không quan tâm đến anh

**Đáp án D**

**Câu 5: Bài học rút ra từ truyện *Bức tranh của em gái tôi*?**

A. Cần vượt qua lòng tự ti trước tài năng của người khác

B. Trân trọng và vui mừng trước những thành công của người khác

C. Nhân hậu và độ lượng sẽ giúp mình vượt qua được tính ích kỉ cá nhân

D. Biết xấu hổ khi mình thua kém người khác

**Đáp án A**

**Giải thích:**  Câu chuyện là bài học về thái độ trước thành công của người khác.

**Câu 6: Nhân vật chính trong truyện *Bức tranh của em gái tôi*?**

A. Người em gái B. Người em gái, anh trai C. Bé Quỳnh D. Người anh trai

**Đáp án B**

**Câu 7: Lý do nào cho thấy anh trai là nhân vật trung tâm trong truyện *Bức tranh của em gái tôi*?**

A. Người anh trai là người kể lại câu chuyện

B. Qua người anh để ca ngợi tài năng của cô em gái

C. Truyện tập trung miêu tả quá trình nhận thức ra thiếu sót của người anh

D. Truyện kể về người anh, cô em có tài hội họa

**Đáp án: C**

**Câu 8: Truyện *Bức tranh của em gái tôi*, tác giả sử dụng chủ yếu phương thức biểu đạt gì?**

A. Miêu tả B. Tự sự C. Biểu cảm D. Tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm

**Đáp án D**

**Câu 9: Khi tài năng của cô em được phát hiện, người anh có thái độ ra sao?**

A. Chê bai, không thèm quan tâm tranh của em

B. Ghét bỏ, luôn luôn mắng em vô cớ

C. Buồn bã, khó chịu, gắt gỏng, không còn thân với em như trước

D. Vui mừng vì em có tài

**Đáp án: C**

**Câu 10: Trình tự diễn biến tâm trạng của người anh khi xem bức tranh em gái vẽ mình?**

A. Hãnh diện, tự hào, xấu hổ B. Ngạc nhiên, xấu hổ, hãnh diện

C. Tức tối, xấu hổ, hành diện, D. Ngỡ ngàng, hãnh diện, xấu hổ

**Đáp án: D**

Trắc nghiệm Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả (có đáp án) - Kết nối tri thức

Với 6 câu hỏi trắc nghiệm Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả Ngữ văn lớp 6 có đáp án chi tiết, chọn lọc sách Kết nối tri thức sẽ giúp học sinh ôn luyện trắc nghiệm Ngữ Văn 6.

**Câu 1: Đoạn văn có hình thức như thế nào?**

A. Bắt đầu bằng chữ viết hoa lùi đầu dòng. B. Kết thúc bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn

C. Do nhiều câu tạo thành D. Tất cả các đáp án trên

**Đáp án: D**

**Giải thích:**

Về hình thức: Đoạn văn do nhiều câu tạo thành, bắt đầu bằng chữ viết hoa lùi đầu dòng và kết thúc bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn.

**Câu 2: “Đoạn văn là đơn vị trực tiếp tạo nên văn bản”. Đúng hay sai**

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Giải thích:**

- Đúng

- Đoạn văn là đơn vị trực tiếp tạo nên văn bản

**Câu 3: Đoạn văn gồm nhiều từ tạo thành.**

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

- Sai

- Đoạn văn thường do nhiều câu tạo thành.

**Câu 4: Đoạn văn là đơn vị trực tiếp tạo nên văn bản, biểu đạt một nội dung tương đối trọn vẹn.**

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Giải thích:** Đúng vì:

- Đoạn văn là đơn vị trực tiếp tạo nên văn bản, biểu đạt một nội dung tương đối trọn vẹn.

**Câu 5: Tự sự là kể lại một chuỗi các sự việc, sự việc này dẫn đến sự việc kia, cuối cùng tạo thành một kết thúc.**

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Giải thích:** Đúng vì:

- Tự sự là kể lại một chuỗi các sự việc, sự việc này dẫn đến sự việc kia, cuối cùng tạo thành một kết thúc.

**Câu 6: Miêu tả là gì?**

A. Dùng ngôn ngữ để bộc lộ tình cảm, cảm xúc

B. Kể lại một chuỗi các sự việc, sự việc này dẫn đến sự việc kia, cuối cùng tạo thành một kết thúc.

C. Dùng ngôn ngữ làm cho người đọc, người nghe có thể hình dung được cụ thể sự vật, sự việc đang diễn ra trước mắt.

D. Tất cả các đáp án đều sai

**Đáp án: C**

**Giải thích:** Miêu tả là: Dùng ngôn ngữ làm cho người đọc, người nghe có thể hình dung được cụ thể sự vật, sự việc đang diễn ra trước mắt.

Trắc nghiệm Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống gia đình (có đáp án) - Kết nối tri thức

Với 5 câu hỏi trắc nghiệm Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống gia đình Ngữ văn lớp 6 có đáp án chi tiết, chọn lọc sách Kết nối tri thức sẽ giúp học sinh ôn luyện trắc nghiệm Ngữ Văn 6.

**Câu 1: Khi trình bày ý kiến về một vấn đề trong gia đình, em nên kết hợp với ngôn ngữ hình thể để bài nói hấp dẫn hơn.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Giải thích:** Đúng vì: Khi trình bày ý kiến về một vấn đề trong gia đình, em nên kết hợp với ngôn ngữ hình thể như: cử chỉ, ánh mắt, nét mặt, …để bài nói hấp dẫn hơn.

**Câu 2: Khi trình bày ý kiến về một vấn đề trong gia đình, chúng ta chỉ chia sẻ những vấn đề tích cực trong gia đình.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:** Sai vì: Khi trình bày ý kiến về một vấn đề trong gia đình, chúng ta cần chia sẻ ý kiến về những vấn đề tích cực và cả tiêu cực trong gia đình.

**Câu 3: Cha mẹ vẫn duy trì những nề nếp quy định của gia đình nhưng phải phù hợp với cuộc sống hiện đại. Nếu cảm thấy không còn phù hợp nữa cần phải điều chỉnh để đáp ứng với cuộc sống ở thời điểm mà con cái đang sống.**

Ý kiến này đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Câu 4: Trình bày ý kiến về một vấn đề trong gia đình là chia sẻ những suy nghĩ, ý kiến của mình về vấn đề xã hội với gia đình.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:** Sai vì:

- Trình bày ý kiến về một vấn đề trong gia đình là chia sẻ những suy nghĩ, ý kiến của mình về vấn đề nào đó trong gia đình.

**Câu 5: Trước khi trình bày ý kiến về vấn đề trong gia đình, em cần chuẩn bị những gì?**

A. Ghi ra giấy những ý chính và sắp xếp theo trật tự phù hợp

B. Lựa chọn đề tài phù hợp; tìm thêm các thông tin liên quan đến đề tài định trình bày

C. Luyện tập nói

D. Tất cả các đáp án trên

**Đáp án: D**

**Giải thích:** Trước khi trình bày ý kiến về vấn đề trong gia đình, em cần chuẩn bị:

- Lựa chọn đề tài phù hợp

- Tìm thêm các thông tin liên quan đến đề tài định trình bày

- Ghi ra giấy những ý chính và sắp xếp theo trật tự phù hợp

- Luyện tập nói

Trắc nghiệm Củng cố, mở rộng trang 56 (có đáp án) - Kết nối tri thức

Với 14 câu hỏi trắc nghiệm Củng cố, mở rộng trang 56 Ngữ văn lớp 6 có đáp án chi tiết, chọn lọc sách Kết nối tri thức sẽ giúp học sinh ôn luyện trắc nghiệm Ngữ Văn 6.

**Câu 1: Biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ*Chuyện cổ tích về loài người* là gì?**

A. Nhân hóa B. Nói giảm, nói tránh C. So sánh D. Thậm xưng

**Đáp án: C**

**Giải thích:**Biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ *Chuyện cổ tích về loài người*là so sánh.

**Câu 2: Thông qua cuộc trò chuyện của em bé với mẹ, bài thơ *Mây và sóng* của Ta-go ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng sâu sắc, chứa đựng những triết lí giản dị nhưng đúng đắn về hạnh phúc trong cuộc đời.**

Ý kiến này đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Giải thích:** Đúng vì: Thông qua cuộc trò chuyện của em bé với mẹ, bài thơ *Mây và sóng* của Ta-go ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng sâu sắc, chứa đựng những triết lí giản dị nhưng đúng đắn về hạnh phúc trong cuộc đời.

**Câu 3: Câu thơ “Và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta ở chốn nào” trong bài thơ *Mây và sóng* được hiểu như thế nào?**

A. Có một không gian riêng của tình mẫu tử mà không ai ngoài mẹ con ta biết được

B. Tình mẫu tử có ở khắp nơi, chứ không riêng một nơi nào

C. Thế giới của tình mẫu tử là thế giới huyền bí mà không ai nhận biết hết biết

D. Tình mẫu tử là một thế giới thiêng liêng, vĩnh hằng, bất diệt, ai cũng biết nhưng chẳng thể biết hết được

**Đáp án: D**

**Câu 4: Bài thơ*Mây và sóng* gợi cho ta suy ngẫm về điều gì trong cuộc sống?**

A. Thế giới thật bao la với vô vàn những điều hấp dẫn mà ta chẳng thể cảm nhận hết

B. Niềm vui, hành phúc chẳng phải điều gì bí ẩn, xa xôi mà ngay ở chính cõi đời này và do chính con người tạo nên

C. Để từ chối những cám dỗ trong cuộc đời cần có những điểm tựa vững chắc mà tình mẫu tử là một trong những điểm tựa ấy

D. Gồm 2 ý B và C

**Đáp án: D**

**Câu 5: Dòng nào sau đây nhận định không đúng về nhân vật em bé trong bài *Mây và sóng*?**

A. Yếu đuối, không thích các trò chơi B. Ham chơi, tinh nghịch

C. Hóm hỉnh, sáng tạo D. Hồn nhiên, yêu thương mẹ tha thiết

**Đáp án: A**

**Câu 6: Những nét đặc sắc về nội dung của bài thơ*Mây và sóng* là gì?**

A. Tình mẫu tử thiêng liêng và triết lí sâu sắc về tình yêu cuộc sống

B. Tái hiện bức tranh cuộc sống sinh động, chân thực

C. Thể hiện ước mơ tự do, bay bổng, lãng mạn

D. Tái hiện bức tranh thiên nhiên đẹp, mơ mộng, kì ảo

**Đáp án: A**

**Câu 7: Bài thơ*Mây và sóng*thể hiện bằng ngôn ngữ nào?**

A. Ngôn ngữ hồn nhiên, trong sáng của trẻ thơ B. Ngôn ngữ thơ ca lãng mạn bay bổng

C. Ngôn ngữ truyện trầm ngâm, sâu lắng D. Ngôn ngữ tưởng tượng, liên tưởng

**Đáp án: A**

**Câu 8: Bài thơ*Mây và sóng* được thể hiện bằng hình thức ngôn ngữ nào?**

A. Đối thoại B. Độc thoại C. Độc thoại nội tâm D. Đối thoại lồng trong độc thoại

**Đáp án: A**

**Câu 9: Hình ảnh “Mây và sóng” trong bài thơ*Mây và sóng* biểu tượng cho điều gì?**

A. Những thú vui lôi cuốn, hấp dẫn của cuộc sống. B. Vẻ đẹp kì diệu của thiên nhiên

C. Tặng vật trời đất D**.** Những gì không có thực trong đời

**Đáp án: A**

**Câu 10: Nhận xét về hình ảnh thiên nhiên trong bài thơ*Mây và sóng*?**

A. Vừa lung linh, kì ảo, vừa chân thực, sinh động

B. Được thể hiện qua các phép so sánh, ẩn dụ độc đáo

C. Mang ý nghĩa tượng trưng sâu sắc

D. Gồm 3 ý trên

**Đáp án: D**

**Câu 11: Nhận định nào là chính xác về nhà thơ Ta-go?**

A. Ta-go là nhà thơ cổ điển của nước Anh B. Ta-go là nhà thơ hiện đại của Anh

C. Ta-go là nhà thơ cổ điển của Ấn Độ D. Ta-go là nhà thơ hiện đại của Ấn Độ

**Đáp án: D**

**Câu 12: Bài thơ *Mây và sóng* là lời của ai, nói với ai?**

A. Lời của người mẹ nói với đứa con B. Lời của đứa con nói với mẹ

C. Lời của con nói với bạn bè

D. Lời của con nói với mẹ về những người sống trên sóng, trên mây.

**Đáp án: D**

**Câu 13: Nhân vật trữ tình trong bài thơ *Mây và sóng* là gì?**

A. Mây B. Sóng C. Người mẹ D. Em bé

**Đáp án: D**

**Câu 14: Nội dung chính của bài thơ *Mây và sóng* là gì?**

A. Miêu tả những trò chơi của trẻ thơ

B. Thể hiện mối quan hệ giữa thiên nhiên và tâm hồn trẻ thơ

C. Ca ngợi hình ảnh người mẹ và tấm lòng bao la của mẹ

D. Ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt

**Đáp án: D**

Trắc nghiệm Những cánh buồm (có đáp án) - Kết nối tri thức

Với 14 câu hỏi trắc nghiệm Những cánh buồm Ngữ văn lớp 6 có đáp án chi tiết, chọn lọc sách Kết nối tri thức sẽ giúp học sinh ôn luyện trắc nghiệm Ngữ Văn 6.

**Câu 1: Trong bài thơ: *Những cánh buồm*, khi nghe con bước lòng cha đã có tâm trạng gì?**

A. Vui phơi phới B. Lo lắng C. Thao thức

**Đáp án: A**

**Giải thích:** Trong bài thơ: *Những cánh buồm*, khi nghe con bước lòng cha đã vui phơi phới.

**Câu 2: Từ “Chảy” trong câu “Ánh nắng chảy đầy vai” được hiểu theo nghĩa nào?**

A. Nghĩa chuyển. B. Nghĩa gốc.

**Đáp án: A**

**Câu 3: Dấu hai chấm trong chuỗi câu sau có tác dụng gì?**

Con lại trỏ cánh buồm nói khẽ:

“Cha mượn cho con cánh buồm trắng nhé, để con đi…”

A. Báo hiệu một sự liệt kê.

B. Báo hiệu bộ phận đứng sau giải thích cho bộ phận trước.

C. Để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật.

**Đáp án: C**

**Câu 4: Dấu ngoặc kép trong chuỗi câu sau có tác dụng gì?**

Cha mĩm cười xoa đầu con nhỏ:

“Theo cánh buồm đi mãi đến nơi xa

Sẽ có cây, có cửa, có nhà

Nhưng nơi đó cha chưa hề đi đến”

A. Đánh dấu từ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.

B. Đánh dấu ý nghĩ của nhân vật.

C. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

**Đáp án: C**

**Câu 5: Ước mơ của con gợi cho cha nhớ đến điều gì?**

A. Ước mơ của con gợi cho cha nhớ đến ước mơ thuở nhỏ của mình

B. Ước mơ của con gợi cho cha nhớ đến tuổi học trò của mình.

C. Ước mơ của con gợi cho cha nhớ đến tuổi thơ của mình.

D. Ước mơ của con gợi cho cha nhớ đến kí ức của mình.

**Đáp án: D**

**Câu 6: Đâu là câu hỏi của đứa con dành cho người cha của mình?**

A. Bóng con tròn chắc nịch. - Sau trận mưa đêm rả rích - Cát càng mịn, biển càng trong - Cha dắt con đi dưới ánh mai hồng.

B. Cha ơi! - Sao xa kia chỉ thấy nước thấy trời - Không thấy nhà, không thấy cây, không thấy người ở đó?

C. Hai cha con bước đi trên cát - Ánh mặt trời rực rỡ biển xanh - Bóng cha dài lênh khênh

D. Theo cánh buồm đi mãi đến nơi xa - Sẽ có cây, có cửa, có nhà, - Nhưng nơi đó cha chưa hề đi đến.

**Đáp án: B**

**Câu 7: *Những cánh buồm* là văn bản thuộc thể loại: Truyện ngắn.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

- Sai vì: *Những cánh buồm* là văn bản thuộc thể loại: Thơ.

**Câu 8: *Những cánh buồm* là sáng tác của Nguyễn Trung Thông.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

- Sai vì: *Những cánh buồm* là sáng tác của Hoàng Trung Thông.

**Câu 9: Nhân vật chính trong *Những cánh buồm* là ai?**

A. Cha B. Con C. Cha và con D. Biển cả

**Đáp án: C**

**Giải thích:**

Nhân vật chính trong *Những cánh buồm* là**: Cha và con**

**Câu 10: Cảnh vật thiên nhiên trong *Những cánh buồm* hiện lên như thế nào?**

A. Ảm đạm B. U ám C. Tươi sáng D. Xám xịt

**Đáp án: C**

**Giải thích:**Cảnh vật thiên nhiên trong *Những cánh buồm* hiện lên tươi sáng, rạng rỡ.

**Câu 11: Trong văn bản *Những cánh buồm*, từ láy “lom khom” diễn tả hình ảnh cha xuất hiện trên cát.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

- Sai vì: Trong văn bản *Những cánh buồm*, từ láy “lênh khênh” trong câu: *Bóng cha dài lênh khênh* diễn tả hình ảnh cha xuất hiện trên cát.

**Câu 12: Văn bản *Những cánh buồm*in trong tập: *Biển cả***

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: B**

**Giải thích:**

- Sai vì: Văn bản *Những cánh buồm*in trong tậpthơ cùng tên.

**Câu 13: Bài thơ: *Những cánh buồm* đượcin năm 1964.**

Đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án: A**

**Câu 14: Qua cuộc trò chuyện giữa hai cha con, em thấy người con có ước mơ gì?**

A. Được đi biển bằng thuyền buồm.

B. Nhìn thấy nhà cửa, cây cối, con người ơ phía chân trời xa.

C. Khám phá những điều mới lạ trong thế giới xung quanh.

**Đáp án: A**